

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3386 /QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 10 năm 2022

THANH TRA TP. HCM

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc giải quyết khiếu nại của ông Phạm Đình Khương.  
(lần hai)**

|                                |                |
|--------------------------------|----------------|
| <b>ĐẾN</b>                     | Số: 9626       |
|                                | Ngày: 07.10.22 |
| Chuyên: P. L. Nguyễn, P. L. T. |                |
| Số và ký hiệu HS: .....        |                |

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại;

Xét đơn khiếu nại ngày 21 tháng 3 năm 2019 của ông Phạm Đình Khương, thường trú tại số D2/54 ấp 4, xã Đa Phước, huyện Bình Chánh.

Theo Công văn số 1258/BC-TTTP-P3 ngày 07 tháng 9 năm 2022 và Công văn số 747/BC-TTTP-P3 ngày 14 tháng 5 năm 2022 của Thanh tra Thành phố về việc giải quyết khiếu nại của ông Phạm Đình Khương với các nội dung sau:

**I. Nội dung khiếu nại:**

Ông Phạm Đình Khương khiếu nại Quyết định số 7669/UBND ngày 24 tháng 8 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh về giải quyết khiếu nại lần đầu của ông Phạm Đình Khương và yêu cầu:

- Bồi thường, hỗ trợ phần đất diện tích 1.250 m<sup>2</sup>/3.858,9m<sup>2</sup> bị ảnh hưởng Dự án nâng cấp Quốc Lộ 50 theo đơn giá 1.750.942 đồng/m<sup>2</sup>.

- Bồi thường, hỗ trợ toàn bộ phần đất còn lại 2.608,9 m<sup>2</sup>/3.858,9m<sup>2</sup> bị ảnh hưởng Dự án nâng cấp Quốc lộ 50 theo đơn giá đất nông nghiệp thuần và hỗ trợ trực tiếp sản xuất theo quy định.

**II. Kết quả giải quyết khiếu nại lần đầu của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh:**

Ngày 13 tháng 8 năm 2012, Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh có Quyết định số 4738/QĐ-UBND về thu hồi đất của hộ ông Phạm Văn Đại để thực hiện Dự án nâng cấp Quốc lộ 50, với tổng diện tích đất bị thu hồi là 3.610,2m<sup>2</sup> thuộc một phần thửa số 160 (L), 161 (Ao), 162 (L), 260, 83 (L) Tờ bản đồ số 13 (thuộc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 973/QSDĐ/ĐP cấp ngày 31 tháng 10 năm 2000) và một phần các thửa 343 (L), 344 (2L), Tờ bản đồ số 11 (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất 973/QSDĐ/ĐP cấp ngày 31 tháng 10 năm 2000) theo Tài liệu 02/CT-UB (tương ứng một phần thửa số 99, 100, 47 và đường, Tờ bản đồ số 43 và một phần thửa 7, Tờ



bản đồ số 49 theo Tài liệu đo mới năm 2005), thuộc Bộ địa chính xã Đa Phước, huyện Bình Chánh, riêng phần đường có diện tích  $536,9m^2$  do nhà nước trực tiếp quản lý theo quy định. Đến ngày 11 tháng 12 năm 2012, Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh ban hành Quyết định số 8661/QĐ-UB điều chỉnh Điều 1 Quyết định số 4738/QĐ-UB ngày 13 tháng 8 năm 2012 về thu hồi diện tích đất là  $3.858,9m^2$  thuộc một phần các thửa số 169, 161, 162, 260, 83, Tờ bản đồ số 13 và một phần các thửa 343, 344, Tờ bản đồ số 11 theo Tài liệu 02/CT-UB (tương ứng thuộc một phần thửa số 99, 100, 47, Tờ bản đồ số 43 và một phần thửa 7, Tờ bản đồ số 49 theo Tài liệu đo mới năm 2005), thuộc Bộ địa chính xã Đa Phước, huyện Bình Chánh, riêng phần đường có diện tích  $288,2m^2$  do nhà nước trực tiếp quản lý theo quy định.

Ngày 24 tháng 3 năm 2017, Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh có Quyết định số 4223/QĐ-UBND về duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ thiệt hại cho ông Phạm Văn Đại (ông Đại đã chết, gia đình chưa lập thủ tục kê khai di sản thừa kế theo quy định), với tổng số tiền là 3.766.808.500 đồng (Ba tỷ, bảy trăm sáu mươi sáu triệu, tám trăm lẻ tám ngàn, năm trăm đồng).

Không đồng ý với Quyết định bồi thường số 4223/QĐ-UBND ngày 24 tháng 3 năm 2017 của Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh, ông Khương có Đơn khiếu nại gửi Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh, khiếu nại yêu cầu bồi thường, hỗ trợ phần đất nông nghiệp diện tích  $1.250m^2$  bị ảnh hưởng dự án nâng cấp Quốc lộ 50 theo đơn giá  $1.705.942$  đồng/ $m^2$  và yêu cầu phần đất  $2.608,9m^2$  theo đơn giá đất nông nghiệp thuần và hỗ trợ trực tiếp sản xuất theo quy định.

Ngày 24 tháng 8 năm 2018, Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh có Quyết định số 7669/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của ông Phạm Đình Khương, trong đó:

- Công nhận nội dung Quyết định số 4223/QĐ-UBND ngày 24 tháng 3 năm 2017 của Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh về bồi thường, hỗ trợ thiệt hại về đất đối với ông Phạm Văn Đại là đúng quy định.

- Bác nội dung khiếu nại của ông Phạm Đình Khương đối với nội dung khiếu nại: yêu cầu bồi thường, hỗ trợ phần đất nông nghiệp diện tích  $1.250m^2/3.858,9m^2$  bị ảnh hưởng dự án nâng cấp Quốc lộ 50 theo đơn giá  $1.705.942$  đồng/ $m^2$  và yêu cầu phần đất  $2.608,9m^2/3.858,9m^2$  theo đơn giá đất nông nghiệp thuần và hỗ trợ trực tiếp sản xuất theo quy định.

Không đồng ý với kết quả giải quyết khiếu nại của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh, ông Khương tiếp tục gửi đơn khiếu nại đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố.

### **III. Kết quả xác minh nội dung khiếu nại:**

#### **1. Về nguồn gốc, quá trình sử dụng nhà, đất:**

Phần đất của hộ ông Phạm Văn Đại sử dụng bị ảnh hưởng 02 Dự án: Dự án nâng cấp Quốc Lộ 50 và Dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc Bến Lức - Long Thành, toàn bộ đất đã được Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh cấp giấy chứng nhận Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 973/QSĐĐ/ĐP ngày 16 tháng 6 năm 1995, sau đó hộ ông Đại được Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh cấp đổi thành



02 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất gồm giấy 1: cấp đổi ngày 31 tháng 10 năm 2000 và giấy 2: cấp đổi ngày 13 tháng 10 năm 2000.

Căn cứ Phiếu kê khai nhà, đất và tài sản bị ảnh hưởng trong Dự án đầu tư nâng cấp Quốc Lộ 50, do ông Phạm Văn Đại tự kê khai ngày 17 tháng 12 năm 2010, được Ủy ban nhân dân xã Đa Phước xác nhận ngày 17 tháng 12 năm 2010 và Tờ trình số 1732/TTr-UBND ngày 09 tháng 8 năm 2017 của Ủy ban nhân dân xã Đa Phước, xác định phần đất của hộ ông Phạm Văn Đại có diện tích  $3.858,9\text{m}^2$  và phần diện tích đường  $288,2\text{m}^2$ . Đất có nguồn gốc do hộ ông Đại trực tiếp quản lý, sử dụng trước năm 1975, được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 973/QSĐĐ ngày 16 tháng 6 năm 1995. Công trình tạm xây dựng sau khi thành lập Bản đồ địa chính năm 2003. Hộ gia đình trực tiếp sản xuất nông nghiệp.

Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 973/QSĐĐ/ĐP ngày 16 tháng 6 năm 1995 của Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh cấp cho hộ ông Phạm Văn Đại, thể hiện thửa: 83 (L), 160 (L), 161 (Ao), 162 (L), Tờ bản số 13, theo Tài liệu 02/CT-UBND, xã Đa Phước. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 973/QSĐĐ/ĐP ngày 16 tháng 6 năm 1995 của Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh cấp cho hộ ông Phạm Văn Đại, thể hiện thửa: 343 (L), 344 (2L), Tờ bản số 11, theo Tài liệu 02/CT-UBND, xã Đa Phước.

Theo Bản đồ hiện trạng vị trí (Bản vẽ số 276, 278, 279) ngày 11 tháng 11 năm 2010 và Bản đồ hiện trạng vị trí (Bản vẽ số 559) ngày 23 tháng 11 năm 2010 do Trung tâm kiểm định bản đồ và Tư vấn Tài nguyên Môi trường thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường lập phục vụ công tác bồi thường giải phóng mặt bằng Dự án đầu tư, nâng cấp Quốc lộ 50, có hướng dẫn ranh và ký xác nhận của ông Phạm Văn Đại, được Ủy ban nhân dân xã Đa Phước xác nhận ngày 22 tháng 12 năm 2010, thể hiện phần đất hộ ông Phạm Văn Đại, đang sử dụng có tổng diện tích  $3.858,9\text{m}^2$ , thuộc một phần các thửa số 160 (L), 161 (Ao), 162 (L), 260, 83 (L) Tờ bản đồ số 13 (thuộc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 973/QSĐĐ/ĐP cấp ngày 31 tháng 10 năm 2000) và một phần các thửa 343 (L), 344 (2L), Tờ bản đồ số 11, theo Tài liệu 02/CT-UBND. Hiện trạng: Nhà tole, nhà lá, hiên tole, ruộng, vườn. Mặt tiền Quốc lộ 50.

## **2. Về đối tượng nhận bồi thường, hỗ trợ:**

Hộ ông Phạm Văn Đại được Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 973/QSĐĐ/ĐD ngày 16 tháng 6 năm 1995, sau đó cấp đổi thành Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 973/QSĐĐ/ĐD cấp ngày 13 tháng 10 năm 2000 và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 973/QSĐĐ/ĐD cấp ngày 31 tháng 10 năm 2000.

Ngày 30 tháng 10 năm 2011, ông Phạm Văn Đại chết do bệnh già. Ngày 13 tháng 8 năm 2012, Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh ban hành Quyết định số 4738/QĐ-UBND về thu hồi đất của **hộ ông Phạm Văn Đại**. Ngày 11 tháng 12 năm 2012, Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh có Quyết định số 8661/QĐ-UBND về điều chỉnh Điều 1 Quyết định số 4738/QĐ-UBND ngày 13 tháng 8 năm 2012 của Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh, thu hồi đất của **hộ ông Phạm Văn Đại** thường trú tại D2/53 ấp 4, xã Đa Phước để thực hiện Dự án nâng cấp Quốc lộ 50 trên địa bàn huyện Bình Chánh, tổng diện tích thu hồi là  $3.858,9\text{m}^2$ .



Ngày 23 tháng 6 năm 2015, bà Trương Thị Thiên (vợ ông Đại) cùng các con gồm bà Phạm Thị Bạch Lang, ông Phạm Hoài Nhân, ông Phạm Đình Khương, ông Phạm Ngọc Diệp tự nguyện cho tặng toàn bộ phần di sản được thừa kế của ông Phạm Văn Đại đối với số tiền bồi thường, hỗ trợ và các quyền lợi khác phát sinh do thu hồi đất để thực hiện Dự án nâng cấp Quốc lộ 50 cho người đồng thừa kế là ông Phạm Đình Khương, và ông Phạm Đình Khương đã đồng ý nhận, nội dung được thực hiện và chứng thực tại Văn phòng Công Chứng Bình Hưng theo số công chứng 003022, quyền số 02.TP/CC-SCC/CCBH ngày 23 tháng 6 năm 2015.

Ngày 24 tháng 3 năm 2017, Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh có Quyết định số 4223/QĐ-UBND về bồi thường, hỗ trợ thiệt hại về đất tại Dự án Quốc lộ 50 đối với **ông Phạm Văn Đại**. Đến ngày 18 tháng 2 năm 2020, Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh có Quyết định số 908/QĐ-UBND về điều chỉnh lại chủ thể từ “ông Phạm Văn Đại” thành “hộ ông Phạm Văn Đại (ông Đại đã chết, gia đình chưa lập thủ tục kê khai di sản thừa kế theo quy định), lý do điều chỉnh do sai sót trong quá trình soạn thảo văn bản.

Do đó, đối tượng bị thu hồi đất, đối tượng được bồi thường, hỗ trợ: ngày 13 tháng 10 năm 2000, Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 973/QSDĐ/ĐD với tổng diện tích đất 15.504m<sup>2</sup> và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 973/QSDĐ/ĐD ngày 31 tháng 10 năm 2000 với tổng diện tích đất 13.872m<sup>2</sup> cho hộ ông Phạm Văn Đại. Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh có Quyết định số 8661/QĐ-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2012 điều chỉnh Điều 1 Quyết định số 4738/QĐ-UBND ngày 13 tháng 8 năm 2012 về thu hồi đất hộ ông Phạm Văn Đại với tổng diện tích 3.858,9m<sup>2</sup>; Quyết định số 908/QĐ-UBND ngày 18 tháng 02 năm 2020 về điều chỉnh đối tượng được nhận bồi thường, hỗ trợ Dự án nâng cấp Quốc lộ 50 từ ông Phạm Văn Đại sang hộ ông Phạm Văn Đại là phù hợp quy định pháp luật.

- Về đối tượng khiếu nại: Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh xác nhận ông Phạm Đình Khương là người thừa hưởng di sản thừa kế và đại diện hộ gia đình gửi đơn khiếu nại là phù hợp quy định (theo Quyết định số 908/QĐ-UBND ngày 18 tháng 02 năm 2020 của Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh).

**3. Về nội dung yêu cầu bồi thường, hỗ trợ phần đất diện tích 1.250m<sup>2</sup> bị ảnh hưởng Dự án nâng cấp Quốc Lộ 50 theo đơn giá 1.750.942 đồng/m<sup>2</sup> và bồi thường, hỗ trợ toàn bộ phần đất còn lại 2.608,9m<sup>2</sup> theo đơn giá đất nông nghiệp thuần và hỗ trợ trực tiếp sản xuất theo quy định:**

Phần đất của hộ ông Phạm Văn Đại sử dụng bị ảnh hưởng bởi 02 Dự án. Ban bồi thường, giải phóng mặt bằng huyện Bình Chánh lập Phiếu chiết tính 01 lần định mức đất nông nghiệp trong khu dân cư diện tích 1.250m<sup>2</sup> và hỗ trợ trực tiếp sản xuất nông nghiệp với diện tích 6.863,6m<sup>2</sup> đối với phần diện tích ảnh hưởng dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc Bến Lức - Long Thành. Phần diện tích đất 3.858,9m<sup>2</sup> bị ảnh hưởng Dự án nâng cấp Quốc Lộ 50 được bồi thường, hỗ trợ theo vị trí mặt tiền Quốc lộ 50, hộ gia đình trực tiếp sản xuất nông nghiệp.

Căn cứ điểm a, khoản 1, Phần V và Phần XVI Chương II của Phương án số 263/PA-HĐBT ngày 08 tháng 10 năm 2012 về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của Dự án nâng cấp Quốc lộ 50.



+ Tính bồi thường, hỗ trợ về đất: được xác định diện tích  $3.858,9m^2$  là đất nông nghiệp thuần trong khu dân cư vị trí mặt tiền Quốc lộ 50 (từ ranh Phong Phú – Đa Phước đến cầu ông Thìn) và hỗ trợ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trồng cây hàng năm vị trí 1, khu vực II.

Căn cứ điểm c, khoản 2, Phần I, Chương III của Phương án số 263/PA-HĐBT ngày 08 tháng 10 năm 2012 về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của Dự án nâng cấp Quốc lộ 50:

+ Tính bồi thường, hỗ trợ về nhà, công trình xây dựng, vật kiến trúc: do phần diện tích nhà xây dựng sau năm 2003 nên không được bồi thường theo quy định.

Về chính sách bồi thường, hỗ trợ: áp dụng theo Thông báo số 920/TB-VP ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố: “...về chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư được áp dụng chính sách của Dự án nào có lợi nhất cho người dân đối với toàn bộ diện tích đất bị thu hồi ở cả 02 Dự án (theo chính sách Dự án Quốc lộ 50); phần kinh phí giải phóng mặt bằng thì hạch toán theo từng dự án”.

Về hạn mức hỗ trợ đất nông nghiệp trong khu dân cư và hạn mức hỗ trợ trực tiếp sản xuất nông nghiệp: Ban chỉ đạo bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thành phố đã có ý kiến tại Công văn số 51/BCĐBT ngày 16 tháng 3 năm 2020 theo đó, trường hợp hộ ông Phạm Văn Đại, áp dụng mức hỗ trợ đất nông nghiệp trong khu dân cư tối đa là 05 lần hạn mức đất ở, diện tích  $1.250m^2$  và hỗ trợ diện tích trực tiếp sản xuất nông nghiệp, diện tích tối đa  $10.000m^2$ , chỉ được áp dụng 01 lần tại 01 dự án hoặc hơn 01 dự án (nếu có).

Như vậy, hộ ông Phạm Văn Đại đã được Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh bồi thường, hỗ trợ theo đơn giá tại Phương án bồi thường Quốc lộ 50, là phương án có đơn giá bồi thường cao hơn, để bồi thường, hỗ trợ cho hộ ông Phạm Văn Đại tại Dự án Bến Lức – Long Thành là thực hiện theo Thông báo số 920/TB-VP ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố về nội dung kết luận của Lãnh đạo Ủy ban nhân dân Thành phố tại buổi họp xem xét tiến độ thực hiện các Dự án đường cao tốc Bến Lức – Long Thành và Cải tạo, nâng cấp luồng sông Sài Gòn.

Tổng mức hỗ trợ cho hộ ông Phạm Văn Đại tại 02 dự án là đất nông nghiệp trong khu dân cư với diện tích  $1.250m^2$  (05 lần hạn mức đất ở) và hỗ trợ trực tiếp sản xuất nông nghiệp với diện tích  $10.000m^2$ , là mức tối đa được hưởng theo ý kiến của Thường trực Ban chỉ đạo bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thành phố nên việc ông Phạm Đình Khương khiếu nại yêu cầu bồi thường, hỗ trợ phần đất nông nghiệp diện tích  $1.250m^2$  theo đơn giá  $1.705.942$  đồng/ $m^2$ , yêu cầu phân đất  $2.608,9m^2$  theo đơn giá đất nông nghiệp thuần và hỗ trợ trực tiếp sản xuất nông nghiệp bị ảnh hưởng dự án nâng cấp Quốc lộ 50, là không có cơ sở xem xét.

#### IV. Kết quả đối thoại:

Ngày 19 tháng 6 năm 2019, Thanh tra Thành phố tổ chức buổi đối thoại với sự tham dự của đại diện Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh và người khiếu nại do ông Phạm Đình Tuấn (đại diện được ủy quyền), kết quả đối thoại như sau:

- Nội dung chưa thống nhất qua buổi đối thoại:

+ Ông Tuấn thống nhất kết quả xác minh của Thanh tra thành phố và tiếp tục yêu cầu bồi thường phần đất nông nghiệp diện tích  $1.250m^2$  theo đơn giá đất nông



nghiệp trong khu dân cư nông thôn là 1.705.942 đồng/m<sup>2</sup> và phần đất 2.608,9m<sup>2</sup> được hỗ trợ trực tiếp sản xuất nông nghiệp vì hộ ông Đại trực tiếp quản lý, sử dụng trước năm 1975.

+ Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh giữ nguyên quan điểm tại Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 7669/QĐ-UBND ngày 24 tháng 8 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh.

#### **V. Kết luận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố:**

Căn cứ điểm a, khoản 1, Phần V, Chương II, Phương án số 263/PA-HĐBT của Hội đồng bồi thường giải phóng mặt bằng Dự án nâng cấp Quốc Lộ 50 ngày 08 tháng 10 năm 2012, được Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh phê duyệt theo Quyết định số 5830/QĐ-UBND ngày 10 tháng 10 năm 2012 quy định đơn giá đất nông nghiệp thuần:

*“Đối với đất nông nghiệp trong phạm vi khu dân cư nông thôn:*

*-Đất nông nghiệp có vị trí mặt tiền đường: 375.000 đồng/m<sup>2</sup>”.*

Căn cứ Quyết định 82/2011/QĐ-UBND ngày 18 tháng 12 năm 2009 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Quy định về giá các loại đất trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, quy định bảng giá đất nông nghiệp huyện Bình Chánh: *Vị trí 1, khu vực II: 152.000 đồng và Vị trí 2, khu vực II: 121.000 đồng”.*

Căn cứ khoản 1, Phần XVI, Chương II, Phương án số 263/PA-HĐBT của Hội đồng bồi thường giải phóng mặt bằng Dự án nâng cấp Quốc Lộ 50 ngày 08 tháng 10 năm 2012, được Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh phê duyệt theo Quyết định số 5830/QĐ-UBND ngày 10 tháng 10 năm 2012 quy định:

*“1. Hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp theo khoản 1 Điều 14 Thông tư số 14/2009/TT-BTNMT khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp không thuộc trường hợp quy định tại Phần XV, Chương II của Phương án này mà không có đất để bồi thường thì ngoài việc được bồi thường bằng tiền, còn được hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm như sau:*

*Hỗ trợ bằng tiền bằng 5 lần giá đất nông nghiệp do Ủy ban nhân dân thành phố quy định và công bố hàng năm đối với toàn bộ diện tích đất nông nghiệp bị thu hồi; diện tích được hỗ trợ là diện tích đang sử dụng thực tế bị thu hồi nhưng không quá mười ngàn (10.000) m<sup>2</sup>/hộ”.*

Căn cứ vào ý kiến của Ban chỉ đạo, bồi thường tái định cư Thành phố tại Công văn số 51/BCĐBT ngày 16 tháng 3 năm 2020 và Thông báo số 920/TB-VP ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh tính bồi thường, hỗ trợ cho hộ ông Phạm Văn Đại phần đất diện tích 3.858,9m<sup>2</sup> bị ảnh hưởng Dự án nâng cấp Quốc lộ 50, gồm: 3.858,9m<sup>2</sup> đất nông nghiệp trong khu dân cư nông thôn vị trí mặt tiền đường Quốc Lộ 50 đơn giá 375.000 đồng/m<sup>2</sup>; hỗ trợ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trồng cây lâu năm vị trí 1, khu vực II diện tích 2.555,1m<sup>2</sup> theo đơn giá 760.000 đồng/m<sup>2</sup> và hỗ trợ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trồng cây hàng năm vị trí 1, khu vực II diện tích 581,3m<sup>2</sup> theo đơn giá 650.000 đồng/m<sup>2</sup>, là đúng quy định.



Việc ông Phạm Đình Khương yêu cầu bồi thường phần đất nông nghiệp diện tích 1.250m<sup>2</sup> bị ảnh hưởng dự án nâng cấp Quốc lộ 50 theo đơn giá đất nông nghiệp trong khu dân cư nông thôn là 1.705.942 đồng/m<sup>2</sup> và phần đất 2.608,9m<sup>2</sup> được hỗ trợ trực tiếp sản xuất nông nghiệp, là không có cơ sở xem xét giải quyết.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công nhận nội dung Quyết định số 7669/QĐ-UBND ngày 24 tháng 8 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh về việc giải quyết khiếu nại của ông Phạm Đình Khương, là đúng.

Yêu cầu ông Phạm Đình Khương thực hiện Quyết định số 7669/QĐ-UBND ngày 24 tháng 8 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh về giải quyết khiếu nại lần đầu.

**Điều 2.** Đây là Quyết định giải quyết khiếu nại (lần hai) của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố đối với khiếu nại của ông Phạm Đình Khương, có hiệu lực sau 30 ngày kể từ ngày ban hành.

- Giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh tổ chức thi hành Quyết định này theo quy định của pháp luật; báo cáo kết quả cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố và Thanh tra thành phố.

- Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố (Ban Tiếp công dân Thành phố), Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh tổ chức niêm yết công khai Quyết định này tại trụ sở cơ quan.

- Giao Thanh tra Thành phố theo dõi, đôn đốc và tổng hợp báo cáo kết quả việc thi hành Quyết định này cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố.

**Điều 3.** Trường hợp ông Phạm Đình Khương không đồng ý với Quyết định giải quyết khiếu nại của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố thì có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án nhân dân theo quy định của Luật Tố tụng hành chính.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Chánh Thanh tra Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh, ông Phạm Đình Khương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Thường trực HĐND TPHCM;
- TTUB: CT, các PCT;
- UBND TP Việt Nam TPHCM;
- UBND huyện Bình Chánh (để tổng đạt quyết định);
- VPUB: CVP, các PCVP;
- Phòng Đô thị (2b), Ban TCD TPHCM;
- Lưu: VT, (ĐT/Đ). 13



**Ngô Minh Châu**